

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Tên Công ty Đại chúng:

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET

I- Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được thành lập theo quyết định số 1078/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 13/4/2008 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc chuyển Xí nghiệp Colusa – Miliket (đơn vị hạch toán phụ thuộc doanh nghiệp nhà nước) thành công ty cổ phần. Tiền thân của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được hợp nhất bởi hai đơn vị chuyên sản xuất mì ăn liền nổi tiếng và lâu đời tại Việt Nam đó là Xí nghiệp CB LTTP Colusa và Xí nghiệp LTTP Miliket.

Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa-Miliket thành lập và hoạt động theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2006.

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET**

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **COLUSA-MILIKET FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY**

- Tên Công ty viết tắt: **COMIFOOD.J.S.C**

- Địa chỉ trụ sở chính: 1230 Kha Vạn cần, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ chí Minh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304517551 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/8/2006

2. Thời điểm niêm yết:

- Ngày 10/7/2017 chính thức giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, theo quyết định số 491/QĐ-SGDHN ngày 03/07/2017 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với 4.800.000 cổ phiếu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
01	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng lương thực, thực phẩm chế biến mang nhãn hiệu Miliket và Colusa.	1074
02	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương thực, thực phẩm chế biến mang nhãn hiệu Miliket và Colusa.	4722
03	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp loại khác Chi tiết: mua bán bách hóa. Mua bán vật tư, thiết bị nguyên liệu phục vụ sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm.	4719
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hàng công nghệ phẩm, hương liệu, gia vị	4649
05	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì Chi tiết: sản xuất thùng carton, bao bì đóng gói các loại (không tái chế phế thải giấy, nhựa, kim loại, không chế biến gỗ)	1702
06	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô.	4933
07	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng đường sông	5022
08	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị cơ điện (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	2790
09	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: mua bán máy móc, thiết bị cơ điện	4659
10	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: gia công chi tiết máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất chế biến lương thực, thực phẩm (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	2592
11	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy Chi tiết: sửa chữa xe (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	4542
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà, cho thuê nhà: văn phòng, nhà xưởng	6810
13	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: mua bán xe ô tô, gắn máy, máy nổ	4511
14	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: mua bán rượu bia, thuốc lá (không kinh doanh dịch vụ ăn uống)	4711
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: dịch vụ rửa xe, dịch vụ giữ xe	5229
16	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: gia công đóng gói bao bì (trừ thuốc bảo vệ thực vật)	8292
17	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

	Chi tiết: sản xuất nước mắm, nước tương, tương ớt	
18	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn nước mắm, nước tương, tương ớt	4632

3.2 Địa bàn kinh doanh:

- Việt Nam: Các kênh phân phối trên cả nước gồm : Hệ thống đại lý, tiểu thương các chợ, hệ thống các siêu thị lớn như Co.op mart, Vinmart, Lotte, Metro, Aeon, Emart, Big C...

- Nước ngoài: Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Khối Asean, Châu Đại Dương ...

4. Tình hình hoạt động công ty từ sau khi cổ phần:

Từ sau khi cổ phần đến nay tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày một phát triển bền vững đặc biệt về chỉ tiêu lợi nhuận đảm bảo tỷ lệ chia cổ phần của doanh nghiệp cũng đạt cao.

5. Định hướng phát triển:

Ổn định bền vững về các chỉ tiêu sản lượng, doanh số và lợi nhuận

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017 hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám Đốc Công ty luôn được thực hiện theo điều lệ và quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định nhà nước và điều lệ công ty.

Trong năm 2017, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa - Miliket còn gặp nhiều khó khăn, nhưng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã có nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, sản lượng đạt 17.716 tấn, doanh số đạt 559 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 28,9 tỷ đồng.

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, Ban Lãnh Đạo Công ty thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ, thực hiện theo đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc:

1. Báo cáo về tình hình tài chính:

- Giá trị sổ sách đến thời điểm 31/12/2017: Cam kết báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

- Trong năm 2017 công ty không có sự thay đổi về vốn cổ đông/ vốn góp.

- Tổng số cổ phiếu của công ty: 4.800.000 cổ phần

- Vốn điều lệ: 48 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 4.743 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Diễn giải	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ đạt (%)	So với năm 2016	Tỷ lệ đạt (%)
1	Tổng sản lượng	Tấn	18.000	17.716	98	14.859	119
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	575	559	97	465	120
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28	28,9	103	25	116
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,4	22,7	101	19,7	115
5	Thuế phải nộp	Tỷ đồng	5,6	6,1	109	5,3	115

3. Kế hoạch năm 2018:

STT	Diễn giải	Đơn vị	Kế hoạch năm
01	Sản lượng	Tấn	20.000
02	Lợi nhuận kế toán	Tỷ đồng	30
03	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	%	25

IV. Báo cáo tài chính:

(Đã được công bố trên website w.w.w comifood.com)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Công tác quản lý tài chính của công ty thực hiện đúng điều lệ hoạt động công ty, đảm bảo đúng quy chế, quy định và chuẩn mực kế toán

VI. Các công ty có liên quan: Không có

VII. Tổ chức bộ máy nhân sự:

- Cơ cấu tổ chức bộ máy (tính đến 31/12/2017) : Tổng số CB CNV 630 người.

1. Ban Tổng Giám Đốc: 03

Tóm tắt lý lịch:

Tổng Giám Đốc:

- Họ và tên: **VÕ VĂN ÚT**

- Giới tính: nam nữ

- Số CMND: 020125684 Ngày cấp: 29/9/2006 Nơi cấp: CA. TP. HCM

- Ngày tháng năm sinh: 08/01/1953

- Nơi sinh: Tây Ninh - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Quê quán: Tây Ninh

- Địa chỉ thường trú: 703 đường 3/2, P. 6, Q. 10, TP. HCM

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 38966835

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Trung cấp

- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Năm 1977 đến năm 1988 : Phó phòng LTTP Sở Lương Thực

- Năm 1988 đến năm 1993 : Cửa hàng trưởng cửa hàng Lương thực Q.10

- Năm 1993 đến năm 1999 : Cửa hàng trưởng, Giám Đốc XN LTTP Safoco

- Năm 1999 đến năm 2002: Phó Giám đốc Công ty Lương Thực TP.

- Năm 2002 đến năm 2006: Giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông

- Năm 2006: Quyền chánh văn phòng Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam

- Năm 2006 đến năm 2013 : Ủy viên HĐQT - Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP

Colusa – Miliket.

- Từ năm 2013 đến nay: Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP Colusa – Miliket.

2. Phòng ban nghiệp vụ: 07

- Phòng Tổ chức-Hành chánh

- Phòng Tài chính-Kế toán

- Phòng Kế hoạch-Kinh doanh

- Phòng Thị Trường

- Phòng Kỹ thuật-Đầu tư xây dựng cơ bản

- Phòng Công nghệ & Phát triển sản phẩm mới

- Phòng Quản lý Sản xuất

3. Phân xưởng sản xuất:

+ Phân xưởng mì

+ Phân xưởng nêm

+ Phân xưởng Phở

4. Địa điểm kinh doanh tại Cửa hàng kinh doanh số:

- 1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức

- 60 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5

- 1374 Võ Văn Kiệt, Phường 13, quận 5

- 38 Tô Vĩnh Diện, Phường Linh Chiểu, Q. Thủ Đức

VII. Thông tin cổ đông/ thành phần góp vốn/ hội đồng quản trị/ ban kiểm soát công ty:

1. Hội đồng quản trị: Thành viên và cơ cấu của HĐQT gồm:

- + Chủ tịch HĐQT
- + 04 thành viên HĐQT

2. Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát gồm:

- + Trưởng Ban Kiểm Soát
- + 02 thành viên Ban Kiểm Soát

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT hoạt động đúng điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty, hàng quý tiến hành họp HĐQT xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra các nghị quyết thiết thực nhằm khắc phục tình hình khó khăn của đơn vị. Mạnh dạn thực hiện các phương án đầu tư thiết bị nhằm tiết giảm chi phí trong sản xuất, ổn định giá thành và là tiền đề cho hiệu quả kinh doanh trong thời gian tới. Tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm .

4. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, theo quy chế Ban Kiểm Soát, tham dự các kỳ họp Hội đồng Quản Trị công ty, thực hiện kiểm tra, kiểm soát xem xét sổ sách, chứng từ, thủ tục tại đơn vị. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm của Công ty. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị .

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

- + Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/ tháng
- + Trưởng Ban Kiểm Soát: 15.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên BKS: 5.000.000 đồng/ tháng

6. Số lượng thành viên HĐQT-Ban kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- + HĐQT : 5/5
- + BKS : 1/3

7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT:

- + Vốn điều lệ : 48.000.000.000 đồng (bốn mươi tám tỷ đồng)
- + Tổng số cổ phần : 4.800.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ / cổ phần
- + Số cổ phần và tỷ lệ vốn góp của thành viên HĐQT:

TT	Tên Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ góp vốn (%)
----	-------------	------------	-----------------	-------------------

I	Hội đồng quản trị	3.880.800	38.808.000.000	80,85
1	Vốn nhà nước – Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – Đại diện: Trần Bảy Phạm Văn Ân	1.474.400	14.744.000.000	30,72
2	Nguyễn Nam Giang - Đại diện vốn Tổng công ty thuốc lá Việt Nam	960.000	9.600.000.000	20
3	Lưu Thị Tuyết Mai – Đại diện vốn Công ty TNHH TM&DV Mesa và vốn góp	980.300	9.803.000.000	20,42
4	Trịnh Việt Dũng	466.100	4.661.000.000	9,71
II	Cổ đông khác	919.200	9.192.000.000	19,15

+ Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Chức danh : Tổng Giám Đốc

Họ và tên : VÕ VĂN ÚT

Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không có

